

Ba Đình, ngày 9 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 42/2022/TLST-KDTM ngày 14 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự

Nguyên đơn: Công ty cổ phần xây dựng S ; Trụ sở: Lô KT1, KCN Q , xã N , thành phố B , tỉnh B ; Đại diện pháp luật: Ông Nguyễn Đình H -Tổng giám đốc; Đại diện ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H , ông Nguyễn Văn K (Theo Giấy ủy quyền ngày 01/3/2022)

Bị đơn: Công ty TNHH xây dựng J ; Trụ sở: P420 tầng 4 tòa nhà Ladeco, số 266 phố Đ , phường L , quận B , thành phố Hà Nội; Người đại diện pháp luật: Ông Nguyễn Văn G -Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

+ Công ty cổ phần xây dựng S và Công ty TNHH xây dựng J xác nhận tính đến ngày 01/03/2022 Công ty TNHH xây dựng J còn nợ Công ty cổ phần xây dựng S số tiền 272.348.928 đồng (Bằng chữ: Hai trăm bảy hai triệu, ba trăm bốn tám nghìn, chín trăm hai tám đồng) trong đó tiền gốc là: 247.680.000 đồng và tiền lãi chậm trả là: 24.668.928.000 đồng. Công ty cổ phần xây dựng S miễn toàn bộ tiền lãi chậm trả là: 24.668.928 đồng cho Công ty TNHH xây dựng J . Số tiền nợ gốc còn lại chưa thanh toán là 247.680.000 (Hai trăm bốn mươi bảy triệu, sáu trăm tám mươi nghìn) đồng.

+ Về phương án và lộ trình trả nợ cụ thể như sau:

- Chậm nhất ngày 30/04/2022: Công ty TNHH xây dựng J thanh toán trả cho Công ty cổ phần xây dựng S số tiền 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng.
- Chậm nhất ngày 30/06/2022: Công ty TNHH xây dựng J thanh toán trả cho Công ty cổ phần xây dựng S số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.
- Chậm nhất ngày 30/07/2022: Công ty TNHH xây dựng J thanh toán trả cho Công ty cổ phần xây dựng S số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.
- Chậm nhất ngày 30/08/2022: Công ty TNHH xây dựng J thanh toán trả cho Công ty cổ phần xây dựng S số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.
- Chậm nhất ngày 30/09/2022: Công ty TNHH xây dựng J thanh toán trả cho Công ty cổ phần xây dựng S số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.
- Chậm nhất ngày 30/10/2022: Công ty TNHH xây dựng J thanh toán trả cho Công ty cổ phần xây dựng S số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.
- Chậm nhất ngày 30/11/2022: Công ty TNHH xây dựng J thanh toán trả cho Công ty cổ phần xây dựng S số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.
- Chậm nhất ngày 30/12/2022: Công ty TNHH xây dựng J thanh toán trả cho Công ty cổ phần xây dựng S toàn bộ số tiền còn lại là 27.680.000 (Hai mươi bảy triệu, sáu trăm tám mươi nghìn) đồng.

Trường hợp Công ty TNHH xây dựng J vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào như đã thỏa thuận trên thì Công ty cổ phần xây dựng S có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án buộc Công ty TNHH xây dựng J phải trả Công ty cổ phần xây dựng S số tiền chưa thanh toán và khoản tiền lãi chậm trả 0.83%/năm tiếp theo trên số nợ chưa thanh toán theo Hợp đồng mua bán bê tông thương phẩm số:0607/2020/HĐMB/SKB-JVC/EMC ngày 06 tháng 07 năm 2020 thanh toán hết nợ.

Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH xây dựng J tự nguyện chịu 6.192.000 (Sáu triệu, một trăm chín mươi hai nghìn) đồng án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Công ty cổ phần xây dựng S được hoàn lại số tiền 6.800.000 (Sáu triệu, tám trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí lệ phí Tòa án đã nộp theo biên lai thu tiền số 0068139 ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Chi Cục thi hành án dân sự Quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị cáo kháng kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- VKSND Quận Ba Đình;
- Chi cục THADS Quận Ba Đình
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Thủy

